

Số: 1311 /QĐ-XPVPHC

Đắk Nông, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành  
chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm  
hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính  
phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản số 14/BB-VPHC ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chi cục  
bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-QĐXP ngày 14 tháng 12 năm 2022 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số  
2642/STNMT-CCBVMT ngày 10 tháng 10 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

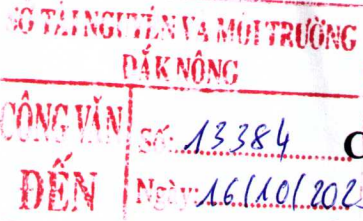
1. Ông: Phạm Văn Vịnh                      Giới tính: Nam

Sinh ngày: 9/02/1977                      Quốc tịch: Việt Nam

Nơi thường trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk  
Nông.

Căn cước công dân số: 036077011090 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý  
hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/04/2021.

2. Trang trại chăn nuôi heo thịt của hộ gia đình ông Phạm Văn Vịnh (xã Đắk  
N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông) đã thực hiện hành vi vi phạm hành  
chính: Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi





trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải, cụ thể: BOD<sub>5</sub> = 318,4 mg/l vượt 4,08 lần, COD = 600 mg/l vượt 2,56 lần, TSS = 359 mg/l vượt 3,07 lần, Tổng N = 353 mg/l vượt 3,02 lần, Coliforms = 170.000MPN/100ml vượt 34 lần, với lưu lượng xả thải là 17 m<sup>3</sup>/ngày đêm (24giờ).

3. Quy định tại Điểm c Khoản 6, Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể: **105.000.000 (Một trăm lẻ năm triệu đồng)** về hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải vượt từ 10 lần trở lên (Coliforms vượt 34 lần) ra môi trường trong trường hợp thải lượng nước thải từ 10 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) đến dưới 20 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ), lưu lượng thải thực tế là 17 m<sup>3</sup>/ngày đêm (24 giờ), theo quy định tại Điểm c Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Phạt tăng thêm theo quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ:

+ Phạt tăng thêm 20% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (COD vượt 2,56 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 1,5 đến dưới 03 lần, tương ứng với số tiền là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

+ Phạt tăng thêm 30% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (BOD<sub>5</sub> vượt 4,08 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 03 đến dưới 05 lần, tương ứng với số tiền là 31.500.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Phạt tăng thêm 30% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (TSS vượt 3,07 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 03 đến dưới 05 lần, tương ứng với số tiền là 31.500.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Phạt tăng thêm 30% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (Tổng N vượt 3,02 lần) vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 03 đến dưới 05 lần, tương ứng với số tiền là 31.500.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

**Tổng số tiền phạt cho hành vi vi phạm là: 220.500.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng).**

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc ông Phạm Văn Vịnh phải dừng ngay việc xả nước thải vượt quy chuẩn ra môi trường tiếp nhận, đồng thời phải thu hồi toàn bộ nước thải phát sinh về hồ có lót đáy chống thấm để lưu giữ, rà soát cải tạo xây dựng hệ thống xử lý chất thải và xử lý chất thải đảm bảo quy chuẩn môi trường. Báo cáo kết quả khắc phục xong hậu quả vi phạm về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi tổng hợp báo cáo



UBND tỉnh, thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Buộc ông Phạm Văn Vịnh chi trả kinh phí trung cầu đo đạc và phân tích mẫu nước thải với số tiền là: 2.769.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng*) vào tài khoản thu số 63510000206425 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) cho Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông theo quy định theo định tại Điểm b Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

Thời gian thực hiện biện pháp khắc phục trong 45 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả ông Phạm Văn Vịnh chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Văn Vịnh là người vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông Phạm Văn Vịnh phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Phạm Văn Vịnh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Văn Vịnh phải nộp số tiền vi phạm tại Điều 1 Quyết định này vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước Đắk Nông trong thời hạn **10** ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và phải gửi biên lai nộp phạt đến Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Ông Phạm Văn Vịnh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc Nhà nước Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an tỉnh, UBND huyện Đắk Song và các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của ông Phạm Văn Vịnh. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(Ch).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Phạm Văn Vịnh bị xử phạt vào hồi....  
giờ .... phút, ngày .../.../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

